

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KỲ SƠN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **06/2019/HS-ST**
Ngày 16/01/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ SƠN, TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Lương Anh Xuân.**

Các Hội thẩm nhân dân: **1. Ông Dền Chá Xìa.
2. Bà Lữ Thị Khăm.**

- Thư ký phiên tòa: Bà Vi Thị Khuyên; Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 01 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 117/2018/TLST-HS ngày 21 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2019/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lương Phò U** - tên gọi khác: Lương Văn Kh; Sinh năm 1991, tại xã Bảo T, huyện Kỳ S, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Bản Sao V, xã Bảo T, huyện Kỳ S, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Khơ mú; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Phò Kh – sinh năm 1963 và bà Moong Mẹ Kh – sinh năm 1974; Vợ: Moong Mẹ U – Sinh năm 1989; con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/9/2018 đến nay. Có mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Lương May Ồ - sinh năm 1989.

Trú tại: bản Xiềng T, xã Chiêu L, huyện Kỳ S, tỉnh Nghệ An; Vắng mặt.

2. Anh Cụt Văn K - sinh năm 1985.

Trú tại: bản Sao V, xã Bảo T, huyện Kỳ S, tỉnh Nghệ An; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ, ngày 29/9/2018, Lương Phò U thuê xe lai của anh Cụt Văn K đi từ bản Sao V, xã Bảo T, huyện Kỳ S sang bản Xiềng T, xã Chiêu L, huyện Kỳ S. Khi đi đến bản Cò S, xã Lượng M, huyện Tương D thì U nói với K dừng xe để đi vệ sinh, khi K dừng xe thì U xuống xe đi vào rừng gặp một người đàn ông dân tộc thái không quen biết đang sử dụng ma túy, U hỏi “*anh có ma túy không, có thì bán cho em 200.000 đồng để sử dụng*”, rồi U đưa cho người đàn ông đó 200.000 đồng, người đàn ông đó cầm tiền và đưa lại cho U 01(một) gói ma túy (Hêrôin) được gói bằng bao potylen màu trắng. U cất dấu ma túy vào túi quần bên phải rồi đi ra đường tiếp tục lên xe máy của K cùng đi ra bản Xiềng T, xã Chiêu L. Đến 16 giờ 30 phút cùng ngày khi U và K đi đến Bản Xiềng T thì bị Công an huyện Kỳ S phát hiện, bắt quả tang thu giữ 01(một) gói ma túy (Hêrôin) được gói bằng bao potylen màu trắng.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại vào hồi 10 giờ 10 phút ngày 30/9/2018 đã xác định: Chất bột màu trắng (nghỉ là hêrôin) thu giữ của Lương Phò U có khối lượng 0,4 (Không phải bốn) gam.

Tại kết luận giám định số 1121/KL- PC09(MT) ngày 04/10/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Nghệ An đã kết luận: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Lương Phò U gửi tới giám định là ma túy (hêrôin).

Bản cáo trạng số 06/CT-VKS-HS ngày 19 tháng 12 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ S, tỉnh Nghệ An đã truy tố bị cáo Lương Phò U về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như bản cáo trạng đã kết luận và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lương Phò U mức án tù 13 đến 16 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, đề nghị miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định.

Đối với đối tượng đã bán ma túy cho Lương Phò U cơ quan điều tra chưa xác định được lai lịch, sau này xác định được địa chỉ sẽ xử lý sau. Đối với Cụt Văn K không biết Lương Phò U thuê xe lai đi mua ma túy nên không có căn cứ để xử lý.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận đúng như nội dung bản cáo trạng quy kết và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh

tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kỳ Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở để kết luận: Vào ngày 29/9/2018, Lương Phò U thuê xe lai của Cụt Văn K đi từ nhà đến Bản Xiềng T, xã Chiêu L, huyện Kỳ S, khi đi qua bản Cò S, xã Lượng M, huyện Tương D thì U nói với K dừng xe để đi vệ sinh và U đi vào trong rừng gặp một người đàn ông không quen biết mua 01 gói ma túy bọc trong bao potylen màu trắng với giá 200.000 đồng để sử dụng. Mua xong U cất dấu vào túi quần và ra đường lên xe máy cùng K đi đến Bản Xiềng T, xã Chiêu L thì bị tổ công tác Công an huyện Kỳ S phát hiện và bắt quả tang thu giữ tang vật tại bị cáo là 01(một) gói ma túy (hêrôin) bọc trong bao potylen màu trắng.

Căn cứ vào kết luận giám định số 1121/KL- PC09(MT) ngày 04/10/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Nghệ An đã kết luận: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Lương Phò U gửi tới giám định là ma túy (hêrôin), có tổng trọng lượng là 0,4 gam.

Như vậy, xét có đủ căn cứ kết luận bị cáo Lương Phò U đã phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 điều 249 - Bộ luật hình sự. Đúng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo.

Hành vi phạm tội của bị cáo không những đã xâm phạm đến chính sách quản lý Nhà nước về các chất ma túy, mà còn ảnh hưởng lớn đến an ninh trật tự tại địa phương, do đó cần xét xử nghiêm để phòng ngừa chung.

[3] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy cũng được xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4] Về hình phạt: Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự trên cơ sở cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra kết

hợp với việc xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, cần áp dụng hình phạt tù, có thời hạn và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, mới có đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[5] Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập, hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo.

[6] Về biện pháp ngăn chặn: Cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

[7] Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra, cơ quan công an đã thu giữ 01 gói ma túy bọc trong bao potylen màu trắng (nghỉ là hêrôin) có trọng lượng 0,4 gam. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kỳ S tiến hành lấy mẫu 0,1 gam ma túy gửi đi giám định. Số ma túy (Hêrôin) còn lại là 0,3 gam là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành. Nay cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại khoản 2 điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Về án phí: Bị cáo Lương Phò U phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- **Tuyên bố:** Bị cáo Lương Phò U phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- **Xử phạt:** Bị cáo Lương Phò U 14 (Mười bốn) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 29/9/2018.

- **Về xử lý vật chứng:** Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) phong bì thư bưu điện có viền xanh đỏ, trên mép dán có đầy đủ chữ ký của Hội đồng tham gia niêm phong và dấu điểm chỉ của bị cáo Lương Phò U, bên trong chứa 0,3 gam Hêrôin và vỏ giấy niêm phong ban đầu thu giữ của bị cáo, chi tiết được thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 21/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kỳ S và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kỳ S.

- **Về án phí:** Áp dụng điều 136 - Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí,

lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lương Phò U phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Kỳ S;
- Công an huyện Kỳ S;
- THADS huyện Kỳ S;
- UBND cấp xã (phường) nơi b/c cư trú;
- Lưu HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Anh Xuân

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dềnh Chá Xĩa

Lữ Thị Khăm

Lương Anh Xuân